

Số: /QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH****Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 3 năm 2024****BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;  
Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;  
Căn cứ Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;  
Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;  
Thông tư số 11/2021/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;  
Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia.

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này:

- Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đợt 3 năm 2024 (Phụ lục I).
- Điều chỉnh kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) đợt 3 năm 2024 (Phụ lục II).

**Điều 2.** Kinh phí thực hiện kế hoạch xây dựng TCVN trên do các Bộ, ngành xây dựng dự thảo TCVN chủ động cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 cấp cho các Bộ, ngành và các nguồn kinh phí tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân khác.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ, ngành có liên quan;
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG****Lê Xuân Định**

## Phụ lục I

### BỔ SUNG KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN) ĐỢT 3 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHCHN ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Lĩnh vực/ đối tượng TCVN	Tên TCVN	Tên, số hiệu tiêu chuẩn, tài liệu kỹ thuật làm căn cứ xây dựng	Tổ chức biên soạn/ Ban kỹ thuật xây dựng dự thảo TCVN	Thời gian thực hiện		Kinh phí dự kiến		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	NSNN	Nguồn khác	
<b>I. <u>BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI</u></b>									
1.		Tiêu chuẩn về giới hạn mức tiêu thụ nhiên liệu và phương pháp đánh giá đối với xe mô tô, xe gắn máy hai bánh.	Sửa đổi, bổ sung TCVN 7356:2014 Xây dựng dựa trên các báo cáo nghiên cứu liên quan đến xây dựng đường cơ sở tiêu thụ nhiên liệu, các đề xuất quy định về mức tiêu thụ nhiên liệu.	Cục Đăng kiểm Việt Nam	2024	2025			
2.		Tiêu chuẩn giới hạn mức tiêu thụ nhiên liệu và phương pháp đánh giá đối với xe ô tô con loại từ 09 chỗ trở xuống.	Sửa đổi, bổ sung TCVN 7356:2014 Xây dựng dựa trên các báo cáo nghiên cứu liên quan đến xây dựng đường cơ sở tiêu thụ nhiên liệu, các đề xuất quy định về mức tiêu thụ nhiên liệu.	Cục Đăng kiểm Việt Nam	2024	2025			

			Tham khảo quy định ECE 101 - Rev.03 và các bản sửa đổi, Quy định (EU) 2019/631 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu, Tiêu chuẩn GB 27999-2021.						
<b>II. BỘ XÂY DỰNG</b>									
3.		Sơn và lớp phủ - Phương pháp xác định khả năng kháng nấm mốc bằng thử nghiệm gia tốc bốn tuần trên đĩa thạch	Tham khảo ASTM D5590	Viện Kỹ thuật nhiệt đới, Viện Hàn Lâm KHCN Việt Nam	2024	2025			
4.		Đá tự nhiên lát vỉa hè	Tham khảo BS EN 1342:2012	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
5.		Đá tự nhiên lát lề ngoài trời - Yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử	Tham khảo BS EN 1343:2012	Viện Vật liệu Xây dựng	2024	2025			
<b>III. BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</b>									
<b>Năng lượng mặt trời</b>									
6.		Môđun quang điện (PV) mặt đất - Chất lượng thiết kế và phê duyệt kiểu - Phần 1-1: Yêu cầu cụ thể đối với thử nghiệm môđun quang điện (PV) tinh thể silic	Soát xét TCVN 6781-1-1:2017 (IEC 61215-1-1:2015) Chấp nhận IEC 61215-1-1:2021	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
7.		An toàn của môđun quang điện (PV) - Phần 1: Yêu cầu về kết cấu	Soát xét TCVN 12232-1:2019 (IEC 61730-1:2016) Chấp nhận IEC 61730-1:2023	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
8.		An toàn của môđun quang điện (PV) - Phần 2: Yêu cầu về thử nghiệm	Soát xét TCVN 12232-2:2019 (IEC 61730-2:2016) Chấp nhận IEC 61730-2:2023	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			

9.		Thiết bị quang điện - Phần 2: Yêu cầu đối với thiết bị chuẩn quang điện	Soát xét TCVN 12678-2:2020 (IEC 60904-2:2015) Chấp nhận IEC 60904-2:2023	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
10.		Thiết bị quang điện - Phần 5: Xác định nhiệt độ tương đương của tế bào của thiết bị quang điện bằng phương pháp điện áp hở mạch	Soát xét TCVN 12678-5:2020 (IEC 60904-5:2011) Chấp nhận IEC 60904-5:2011+ AMD1:2022	TCVN/TC/E13 Năng lượng tái tạo	2024	2025			
<b>Hiệu suất năng lượng và phương pháp xác định hiệu suất năng lượng</b>									
11.		Máy giặt gia dụng - Phương pháp đo tính năng	Soát xét TCVN 6575:2014 (IEC 60456:2010) Chấp nhận IEC 60456:2022	TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện	2024	2025			
12.		Máy giặt gia dụng - Hiệu suất năng lượng và phương pháp xác định hiệu suất năng lượng	Soát xét TCVN 8526:2013 Xây dựng trên cơ sở tài liệu khảo sát, thử nghiệm	TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện	2024	2025			
13.		Quạt điện - Hiệu suất năng lượng	Soát xét TCVN 7826:2015 Xây dựng trên cơ sở tài liệu khảo sát, thử nghiệm	TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện	2024	2025			
14.		Quạt điện - Phương pháp xác định hiệu suất năng lượng	Soát xét TCVN 7827:2015 Xây dựng trên cơ sở tài liệu khảo sát, thử nghiệm	TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện	2024	2025			
15.		Máy lọc không khí - Hiệu suất năng lượng	Xây dựng mới Xây dựng trên cơ sở tài liệu khảo sát, thử nghiệm	TCVN/TC/E1 Máy điện và khí cụ điện	2024	2025			
<b>Thép</b>									
16.		Thép tấm cacbon cán nóng dùng cho ống	Xây dựng mới	TCVN/TC 17 Thép	2024	2025			

			Tham khảo JIS G 3132:2018 MS 1768:2004						
17.		Thép cacbon kết cấu chất lượng tốt - Mức thép yêu cầu kỹ thuật	Soát xét TCVN 1766:1975 Tham khảo SAE J403:2001 JIS G 0321:2017	TCVN/TC 17 Thép	2024	2025			
<b>Nhựa tái chế</b>									
18.		Nhựa tái chế - Phần 1: Vật liệu Polyethylene Terephthalate	Xây dựng mới Tham khảo GB/T 40006.9-2021	TCVN/TC 61 Chất dẻo	2024	2025			
<b>Nhiên liệu hàng không</b>									
19.		Nhiên liệu hàng không bền vững (SAF) Nhiên liệu phân lực tuốc bin hàng không có chứa hydrocacbon tổng hợp - Quy định kỹ thuật	Xây dựng mới Tham khảo ASTM D 7566-23b	TCVN/TC 28/SC4 Nhiên liệu hàng không	2024	2025			
<b>Sầu riêng</b>									
20.		Quy phạm thực hành chế biến sầu riêng đông lạnh	Xây dựng mới Tham khảo TAS 9046- 2017	TCVN/TC/F10 Rau quả và sản phẩm rau quả	2024	2025			
21.		Sầu riêng đông lạnh	Xây dựng mới Kết quả khảo sát, thử nghiệm mẫu	TCVN/TC/F10 Rau quả và sản phẩm rau quả	2024	2025			
<b>Hệ thống lưu trữ năng lượng</b>									
22.		Thử nghiệm cho BESS có tính đến thực hiện Pin tái sử dụng và Pin chuyển đổi mục đích sử dụng	Xây dựng mới Chấp nhận IEC TR 62933-2-201:2024	TCVN/TC/E18 Pin và Ắc quy	2024	2025			
23.		Nguyên tắc thiết kế các hệ thống EES điện hóa	Xây dựng mới Chấp nhận IEC TR 62933-3-200:2024	TCVN/TC/E18 Pin và Ắc quy	2024	2025			

24.		Hướng dẫn các vấn đề về môi trường, đánh giá phát thải khí nhà kính (GHG) bởi các hệ thống lưu trữ năng lượng điện	Xây dựng mới Chấp nhận IEC TR 62933-4-200:2024	TCVN/TC/E18 Pin và Ắc quy	2024	2025			
<b>Thạch cao phospho</b>									
25.		Thạch cao phospho làm nền, móng cho đường giao thông - Yêu cầu chung	Xây dựng mới Dựa trên Kết quả đề tài NCKH và dự thảo TCVN của Sở KHCN Hải Phòng và và Tham khảo tài liệu Hướng dẫn của Ấn Độ	TCVN/TC 71 Bê tông, bê tông cốt thép, và bê tông gia cố lực	2024	2025			
26.		Thạch cao phospho làm vật liệu san lấp - Yêu cầu chung	Xây dựng mới Dựa trên Kết quả đề tài NCKH và dự thảo TCVN của Sở KHCN Hải Phòng và và Tham khảo tài liệu Hướng dẫn của Ấn Độ	TCVN/TC 71 Bê tông, bê tông cốt thép, và bê tông gia cố lực	2024	2025			
<b>Chất dẻo thân thiện môi trường</b>									
27.		Chất dẻo - Túi chứa đồ bằng chất dẻo phân hủy sinh học	Xây dựng mới Tham khảo ISO 5412:2022	TCVN/TC 61 Chất dẻo	2024	2025			
28.		Chất dẻo - Ống hút bằng chất dẻo phân hủy sinh học	Xây dựng mới Tham khảo ISO 5424:2022	TCVN/TC 61 Chất dẻo	2024	2025			
29.		Quy định kỹ thuật đối với việc sử dụng sợi gốc poly(axit lactic) trong các ứng dụng sản xuất bồi đắp	Xây dựng mới Tham khảo ISO 5425:2023	TCVN/TC 61 Chất dẻo	2024	2025			

**Chú thích:** Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tên gọi TCVN trong kế hoạch có thể được xem xét, nghiên cứu xác định lại cho phù hợp với nội dung, đối tượng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng.

## Phụ lục II

### ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN QUỐC GIA (TCVN) ĐỢT 3 NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BKHHCN ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên, số hiệu tiêu chuẩn, tài liệu kỹ thuật làm căn cứ xây dựng	Nội dung điều chỉnh	Thời gian thực hiện		Ghi chú
			Bắt đầu	Kết thúc	
<b>I. BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG</b>					
<b>Địa chất và khoáng sản</b>					
1.	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:50.000 (1:25.000) - Phần 1: Yêu cầu chung	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
2.	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:50.000 (1:25.000) - Phần 2: Yêu cầu kỹ thuật lập, thi công đề án	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
3.	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:50.000 (1:25.000) - Phần 3: Yêu cầu kỹ thuật về cấu trúc lỗ khoan và bố trí lỗ khoan	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
4.	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:50.000 (1:25.000) - Phần 4: Yêu cầu kỹ thuật khi quan trắc động thái nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
5.	Lập bản đồ địa chất thủy văn tỷ lệ 1:50.000 (1:25.000) - Phần 5: Yêu cầu kỹ thuật khi lập báo cáo kết quả	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020

6.	Lập bản đồ địa chất thủy văn - Hút nước thí nghiệm - Phần 1: Yêu cầu chung	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
7.	Lập bản đồ địa chất thủy văn - Hút nước thí nghiệm - Phần 2: Xác định sơ đồ và đặc trưng, mức độ tác động và thời lượng hút nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
8.	Lập bản đồ địa chất thủy văn - Hút nước thí nghiệm - Phần 3: Tiến hành hút nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
9.	Lập bản đồ địa chất thủy văn - Hút nước thí nghiệm - Phần 4: Công tác chỉnh lý tài liệu hút nước	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 4039/QĐ-BKHHCN ngày 31/12/2020
<b>II. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI</b>					
<b>Đường sắt</b>					
10.	Ứng dụng Đường sắt - Lắp đặt cố định - Yêu cầu đối với thiết bị cắt điện xoay chiều - Phần 1: Máy cắt có điện áp danh định trên 1 kV	Chấp nhận IEC 62505:2020 (Part 1)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
11.	Ứng dụng Đường sắt - Lắp đặt cố định - Yêu cầu đối với thiết bị cắt điện xoay chiều - Phần 2: Thiết bị đóng cắt, thiết bị đóng cắt nổi đất, thiết bị cách ly có điện áp danh định trên 1 kV	Chấp nhận IEC 62505:2020 (Part 2)	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
12.	Ứng dụng Đường sắt - Lắp đặt cố định - Yêu cầu đối với thiết bị cắt điện xoay chiều - Phần 3-1: Thiết bị đo, kiểm soát và bảo vệ chuyên dụng trong các hệ thống điện kéo xoay chiều - Các thiết bị	Chấp nhận IEC 62505-3-1:2020	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
13.	Ứng dụng Đường sắt - Lắp đặt cố định - Yêu cầu đối với thiết bị cắt điện xoay chiều - Phần 3-2: Thiết bị đo, kiểm soát và bảo vệ chuyên dụng trong các hệ thống điện kéo xoay chiều - Các loại máy biến dòng	Chấp nhận IEC 62505-3-2:2020	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
14.	Ứng dụng Đường sắt - Lắp đặt cố định - Yêu cầu đối với thiết bị cắt điện xoay chiều - Phần 3-3: Thiết bị đo, kiểm soát và bảo vệ chuyên	Chấp nhận IEC 62505-3-3:2020	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022

	dụng trong các hệ thống điện kéo xoay chiều - Các loại máy biến điện áp				
15.	Ứng dụng đường sắt - Lắp đặt cố định - Bộ chuyển đổi điện điện tử của trạm biến áp điện kéo	Chấp nhận IEC 62590:2019	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
16.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 1: Yêu cầu chung	Chấp nhận IEC 62888-1:2018	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
17.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 2: Đo năng lượng	Chấp nhận IEC 62888-2:2018	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
18.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 3: Xử lý dữ liệu	Chấp nhận IEC 62888-3:2018	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
19.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 4: Giao tiếp thông tin	Chấp nhận IEC 62888-4:2018	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
20.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 5: Thử nghiệm sự phù hợp	Chấp nhận IEC 62888-5:2018	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
21.	Ứng dụng Đường sắt - Đo năng lượng trên tàu - Phần 6: Yêu cầu đối với các mục đích khác ngoài mục đích thanh toán	Chấp nhận IEC 62888-5:2019	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2023 theo Quyết định số 2610/QĐ-BKHHCN ngày 22/12/2022
<b>III. <u>BỘ Y TẾ</u></b>					
<b>Nguyên liệu hoá dược</b>					
22.	Clindamycin hydroclorid	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
23.	Celulose acetat	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
24.	Celulose vi tinh thể	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021

25.	Ethanol	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
26.	Ethanol 96%	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
27.	Các ethanol loãng	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
28.	Isoniazid	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
29.	Methylcellulose	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
30.	Piperacilin natri	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
31.	Triglycerid mạch trung bình	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
32.	Heparin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
33.	Adefovir dipivoxil	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
34.	Capecitabin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
35.	Ciprofloxacin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
36.	Favipiravir	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023

37.	L-Methionin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
38.	Olanzapin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
39.	Rabeprazol natri hydrat	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
40.	Repaglinid	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
41.	Terbinafin hydroclorid	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
42.	Tobramycin sulfat	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
43.	Trimebutin maleat	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
<b>Thành phẩm hoá dược</b>					
44.	Thuốc nhỏ mắt timolol	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 2764/QĐ-BKHCN ngày 04/11/2021
45.	Thuốc tiêm diphenhydramin hydroclorid	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 2764/QĐ-BKHCN ngày 04/11/2021
46.	Thuốc tiêm acid tranexamic	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2021 theo Quyết định số 2764/QĐ-BKHCN ngày 04/11/2021
47.	Bột pha tiêm rabeprazol	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023

48.	Thuốc tiêm truyền ciprofloxacin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
49.	Viên nén adefovir dipivoxil	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
50.	Viên nén bao tan trong ruột rabeprazol	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
51.	Viên nén capecitabin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
52.	Viên nén favipiravir	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
53.	Viên nén olanzapin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
54.	Viên nén prednison	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
55.	Viên nén repaglinid	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
56.	Viên nén ciprofloxacin	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
57.	Viên nén ibuprofen	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
58.	Viên nén mebendazol	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
59.	Nang acid tranexamic	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHCN ngày 28/12/2021

60.	Viên nén acid tranexamic	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
61.	Viên nén clopidogrel	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
62.	Viên nén glimepirid	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
63.	Viên nén levofloxacin	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
64.	Viên nén vinpocetin	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
65.	Bột pha tiêm ceftazidim	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
66.	Viên nén perindopril <i>tert</i> -butylamin	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
67.	Viên nén simvastatin	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
68.	Viên nén allopurinol	Giữ nguyên	2024	2025	Kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia năm 2022 theo Quyết định số 3433/QĐ-BKHHCN ngày 28/12/2021
<b>Dược liệu</b>					
69.	Cao đặc đỉnh lãg	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
70.	Đỉnh lãg (Rễ)	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023

71.	Đinh lăng (Thân và Rễ)	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
72.	Mã tiền (Hạt)	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
73.	Hạt mã tiền đã chế biến	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
<b>Sinh phẩm</b>					
74.	Bacillus clausii	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
75.	Bacillus coagulans	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
76.	Nang Bacillus coagulans	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
77.	Lactobacillus rhamnosus	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
78.	Lactobacillus acidophilus	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
79.	Lacticaseibacillus casei	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
80.	Lacticaseibacillus paracasei	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
81.	Bifidobacterium longum subsp. longum	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023

82.	Bifidobacterium longum subsp. infantis	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
<b>Phương pháp kiểm nghiệm thuốc</b>					
83.	Phụ lục 13.6: Thử giới hạn nhiễm khuẩn	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
84.	Phụ lục 12.11: Xác định tạp chất lẫn trong dược liệu	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
85.	Phụ lục 1.26: Yêu cầu chung đối với chế phẩm probiotic	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
86.	Phụ lục 1.3: Dung dịch thuốc	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
87.	Phụ lục 1.4: Sirô thuốc	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
88.	Phụ lục 1.5: Hỗn dịch thuốc	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
89.	Phụ lục 1.6: Nhũ tương thuốc	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
90.	Phụ lục 1.7: Thuốc bột	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
91.	Phụ lục 1.8: Thuốc cốm	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023
92.	Phụ lục 1.13: Thuốc nang	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHCN ngày 19/7/2023

93.	Phụ lục 1.19: Thuốc tiêm, thuốc tiêm truyền, thuốc cấy	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
94.	Phụ lục 1.20: Thuốc viên nén	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
95.	Phụ lục 9.2: Xác định độ trong của dung dịch	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
96.	Phụ lục 9.3: Xác định màu sắc của dung dịch	Giữ nguyên	2024	2025	Bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 1 năm 2023 theo Quyết định số 1543/QĐ-BKHHCN ngày 19/7/2023
<b>IV. <u>BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ</u></b>					
97.	Dịch vụ khách sạn thân thiện với người Hồi giáo - Yêu cầu chung	TCVN/TC 176/WG	2024	2025	Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia đợt 2 năm 2024 theo Quyết định số 1719/QĐ-BKHHCN ngày 26/7/2024

**Chú thích:** Trong quá trình thực hiện kế hoạch, tên gọi TCVN trong kế hoạch có thể được xem xét, nghiên cứu xác định lại cho phù hợp với nội dung, đối tượng tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) tương ứng.